

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82/2009/NĐ-CP
CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN ĐỀN
Số:7.2M.....
Ngày 15 tháng 10 năm 2009.....
Kính chuyển:.....

*Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2009***NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2008/NĐ-CP
ngày 13 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường
đối với khai thác khoáng sản**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản như sau:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là: đá, fenspat, sỏi, cát, đất, than, nước khoáng thiên nhiên, sa khoáng titan (ilmenit), các loại khoáng sản kim loại, quặng apatít, dầu thô, khí thiên nhiên, khí than và các loại khoáng sản khác."

2. Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Dầu thô: 100.000 đồng/tấn; khí thiên nhiên, khí than: 50 đồng/m³. Riêng khí thiên nhiên thu được trong quá trình khai thác dầu thô (khí đồng hành): 35 đồng/m³."

3. Tiết i điểm 10 Biểu mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản quy định tại khoản 2 Điều 4 được sửa đổi lại như sau:

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu tối đa (đồng)
11	Quặng khoáng sản khác	Tấn	10.000

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2009.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). A. **290**

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng